TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2018/QĐST - HNGĐ	*T, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 187/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018, giữa:

*** Người yêu cầu: Chị Ngô Minh T , sinh 1995**
HKTT+ cư trú: Số 3, ngách 11/17 Tô Ngọc V, phường Quảng A, quận T, Thành phố H.

Anh Nguyễn Mai Công H sinh năm 1995
HKTT: Tổ 22, phường B'Lao, Thành phố B, tỉnh L.
Cư trú: Số 1, ngõ 48 phố Chùa H, phường Dịch , quận C, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Minh T và anh Nguyễn Mai Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên xác định có 01 con chung là Nguyễn Ngô Bảo H, sinh ngày 04/12/2014.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản, nhà đất, ông nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về lệ phí: Chị Ngô Minh T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 06690 ngày 11/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận T;*
- *Chi cục THA dân sự quận T*
- *UBND phường Quảng A, T, H*
(GCN kết hôn số 39 ngày 30/6/2011)
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần